

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và Khoản 2 Điều 273, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 07/2018/TLST-HNGĐ ngày 07/3/2018.

Xét thấy: Nguyên đơn là anh A D có đơn xin rút đơn khởi kiện đề ngày 09/5/2018 là tự nguyện, không trái pháp luật và được Tòa án chấp nhận, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 07/2018/TLST - HNGĐ, ngày 07 tháng 3 năm 2018; Về việc “*Xin ly hôn*”, giữa:

Nguyên đơn: Anh A D; Sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn X, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Chị Y B; Sinh năm: 1984;

Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum;

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Người khởi kiện có quyền nhận lại đơn khởi kiện, các tài liệu, chứng cứ đã nộp cho Tòa án nếu có yêu cầu và có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Trả lại cho anh A D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số: AA/2010/0004570, ngày 07 tháng 3 năm 2018, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ tỉnh Kon Tum.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- TAND tối cao (qua Vụ giám đốc kiểm tra I);
- TAND Cấp cao, tại Tp Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Hữu Luân